

Họ, tên học sinh:..... SBD: ..... Mã đề: 132

**Câu 1:** Năng suất sinh học là

- A. Tổng lượng chất khô tích lũy được mỗi phút trên 1 ha gieo trồng trong suốt thời gian sinh trưởng.
- B. Tổng lượng chất khô tích lũy được mỗi giờ trên 1 ha trồng trong suốt thời gian sinh trưởng.
- C. Tổng lượng chất khô tích lũy được mỗi tháng trên 1 ha gieo trồng trong suốt thời gian sinh trưởng.
- D. Tổng lượng chất khô tích lũy được mỗi ngày trên 1 hecta gieo trồng trong suốt thời gian sinh trưởng.

**Câu 2:** Một cơ thể khi giảm phân bình thường đã tạo ra giao tử  $\underline{Ab}$  chiếm tỉ lệ 26%. Kiểu gen và tần số hoán vị gen lần lượt là:

- A.  $\frac{Ab}{aB}$ , 48%.
- B.  $\frac{AB}{ab}$ , 2%.
- C.  $\frac{Ab}{aB}$ , 2%.
- D.  $\frac{AB}{ab}$ , 48%.

**Câu 3:** Rễ hấp thụ các nguyên tố khoáng dưới dạng nào?

- A. Chất hữu cơ.
- B. Hợp chất vô cơ.
- C. Xác hữu cơ.
- D. Ion.

**Câu 4:** Con đường thoát hơi nước qua khí khổng có đặc điểm là

- A. Vận tốc lớn, không được điều chỉnh bằng việc đóng, mở khí khổng.
- B. Vận tốc lớn, được điều chỉnh bằng việc đóng, mở khí khổng.
- C. Vận tốc nhỏ, được điều chỉnh bằng việc đóng, mở khí khổng.
- D. Vận tốc nhỏ, không được điều chỉnh.

**Câu 5:** Vai trò của nước trong quang hợp

- (1). Ảnh hưởng đến tốc độ sinh trưởng và kích thước của lá
- (2). Cung cấp  $H^+$  và electron cho phản ứng sáng
- (3). Ảnh hưởng đến tốc độ vận chuyển các sản phẩm quang hợp
- (4). Hấp thụ và truyền năng lượng ánh sáng cho hệ sắc quang hợp
- (5). Cung cấp nguồn oxi để tổng hợp nên chất hữu cơ

Câu có nội dung **không** đúng là:

- A. (2), (5)
- B. (1), (2), (3)
- C. (4), (5)
- D. (2), (3), (4)

**Câu 6:** Ở ruồi giấm, alen A quy định mắt đỏ trội hoàn toàn so với alen a quy định mắt trắng. Theo lí thuyết, phép lai nào sau đây cho đời con có tỉ lệ 1 ruồi cái mắt đỏ : 1 ruồi cái mắt trắng : 1 ruồi đực mắt đỏ : 1 ruồi đực mắt trắng?

- A.  $X^AX^a \times X^aY$ .
- B.  $X^aX^a \times X^AY$ .
- C.  $X^AX^A \times X^aY$ .
- D.  $X^AX^a \times X^AY$ .

**Câu 7:** Xét các cặp cơ quan sau đây:

- (1) Tuyến nọc độc của rắn và tuyến nước bọt của người
- (2) Gai xương rồng và lá cây mía
- (3) Vòi hút của bướm và đôi hàm dưới của bọ cạp
- (4) Mang cá và mang tôm

Các cặp cơ quan tương đồng là :

- A. (2),(3),(4).
- B. (1), (2), (4).
- C. (1),(2), (3).
- D. (1), (2).

**Câu 8:** Phân tử ADN mạch kép, dạng vòng **không có** ở đâu?

- A. Trong nhân của sinh vật nhân thực.
- B. Vi khuẩn.
- C. Vật chất di truyền của virut.
- D. Ty thể hay lục lạp.

**Câu 9:** Để so sánh tốc độ thoát hơi nước ở 2 mặt của lá người ta tiến hành làm các thao tác như sau:

(1) Dùng cặp gỗ hoặc cặp nhựa kẹp ép 2 tấm kính vào 2 miếng giấy này ở cả 2 mặt của lá tạo thành hệ thống kín.

(2) Bấm giây đồng hồ để so sánh thời gian giấy chuyển màu từ xanh da trời sang hồng.

(3) Dùng 2 miếng giấy lọc có tấm coban clorua đã sấy khô (màu xanh da trời) đặt đối xứng nhau qua 2 mặt của lá.

(4) So sánh diện tích giấy có màu hồng ở mặt trên và mặt dưới của lá trong cùng thời gian. Các thao tác tiến hành theo trình tự đúng là

A. (2) → (3) → (1) → (4).

B. (3) → (1) → (2) → (4).

C. (3) → (2) → (1) → (4).

D. (1) → (2) → (3) → (4).

**Câu 10:** Trong mô hình Operon Lac, cụm gen cấu trúc Z, Y, A khi phiên mã sẽ tạo ra bao nhiêu phân tử mARN?

A. 2.

B. 1.

C. 4.

D. 3.

**Câu 11:** Dạng đột biến điểm nào sau đây xảy ra trên gen không làm thay đổi số lượng nuclêôtit của gen nhưng làm thay đổi số lượng liên kết hiđrô trong gen?

A. Mất một cặp nuclêôtit.

B. Thay cặp nuclêôtit A-T bằng cặp T-A.

C. Thêm một cặp nuclêôtit.

D. Thay cặp nuclêôtit A-T bằng cặp G-X.

**Câu 12:** Rễ cây hấp thụ Nitơ trong đất dưới dạng nào?

A.  $\text{NO}_2$  và  $\text{NO}_3^-$ .

B.  $\text{N}_2$  và  $\text{NH}_4^+$ .

C.  $\text{NO}_2$  và  $\text{NH}_4^+$ .

D.  $\text{NO}_3^-$  và  $\text{NH}_4^+$

**Câu 13:** Lúa là thực vật thuộc nhóm nào?

A. Thực vật  $\text{C}_4$ .

B. Thực vật CAM.

C. Thực vật  $\text{C}_3$ .

D. Thực vật  $\text{C}_2$ .

**Câu 14:** Một tính trạng chịu sự chi phối của hai hay nhiều gen gọi là

A. Hoán vị gen.

B. Phân li độc lập

C. Tương tác gen.

D. Liên kết gen

**Câu 15:** Một quần thể có tỉ lệ kiểu gen: 0,16AA : 0,48Aa : 0,36aa. Tần số alen A là

A. 0,5.

B. 0,4.

C. 0,3.

D. 0,6.

**Câu 16:** Khi nói về pha sáng của quang hợp ở thực vật, phát biểu sau đây sai?

A. Quang phân li nước diễn ra ở màng tilacoit của lục lạp.

B. Sản phẩm của pha sáng cung cấp cho pha tối là NADPH và ATP.

C. Pha sáng chuyển hóa năng lượng của ánh sáng thành năng lượng trong ATP và NADPH.

D. Pha sáng là quá trình khử  $\text{CO}_2$  để tạo NADPH và ATP.

**Câu 17:** Người ta có thể tạo ra giống cây khác loài bằng phương pháp

A. Nuôi cấy mô.

B. Nuôi cấy hạt phấn.

C. Lai tế bào xoma.

D. Lai khác dòng.

**Câu 18:** Nitơ phân tử được trả lại cho đất, nước và bầu khí quyển nhờ hoạt động của nhóm vi khuẩn

A. Phản nitrat hóa .

B. Nitrit hóa.

C. Nitrat hóa

D. Cố định nitơ trong đất.

**Câu 19:** Trong tiến hoá các cơ quan tương đồng có ý nghĩa

A. Phản ánh sự tiến hoá đồng quy.

B. Phản ánh sự tiến hoá phân li.

C. Phản ánh sự tiến hoá song hành.

D. Phản ánh nguồn gốc chung.

**Câu 20:** Trong quang hợp, pha tối ở nhóm thực vật  $\text{C}_3$ ,  $\text{C}_4$ , CAM diễn ra ở đâu?

A. Diễn ra trong vùng hạt (grana) của lục lạp.

B. Diễn ra trong vùng hạt (grana) của ty thể.

C. Diễn ra trong chất nền (stroma) của lục lạp.

D. Diễn ra trong chất nền của ty thể.

**Câu 21:** Một đoạn ADN mang thông tin di truyền quy định một sản phẩm sinh học xác định (ARN hay polipeptit) được gọi là gì?

A. Tính trạng.

B. Phân tử ARN.

C. Gen.

D. Phân tử ADN.

**Câu 22:** Một phân tử mARN chỉ chứa 3 loại ribonucleotit là Adênin, Uraxin và Guanin. Có bao nhiêu bộ ba sau đây có thể có trên mạch bổ sung của gen đã phiên mã ra mARN nói trên?

(1) ATX,

(2) GXA,

(3) TAG,

(4) AAT,

(5) AAA,

(6) TXX.

A. 4

B. 3

C. 2

D. 5.



**Câu 35:** Một loài thực vật, xét 2 tính trạng là chiều cao thân và màu sắc hoa, mỗi tính trạng do 1 gen quy và alen trội là trội hoàn toàn. Cho 2 cây (P) đều có thân cao, hoa đỏ và dị hợp 2 cặp gen giao phấn với nhau, thu được F<sub>1</sub>. Theo lí thuyết, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về F<sub>1</sub>?

I. Mỗi tính trạng đều có kiểu hình phân li theo tỉ lệ 3:1.

II. Nếu kiểu hình thân cao, hoa đỏ ở F<sub>1</sub> chỉ có 1 loại kiểu gen quy định thì hai cây P phải có kiểu gen giống nhau.

III. Nếu F<sub>1</sub> có 4 loại kiểu gen với tỉ lệ bằng nhau thì hai cây P phải có kiểu gen khác nhau.

IV. Nếu F<sub>1</sub> có 7 kiểu gen thì kiểu hình thân cao, hoa đỏ chỉ có 3 kiểu gen quy định.

- A. 4                                      B. 1.                                      C. 2.                                      D. 3.

**Câu 36:** Một loài thực vật, cây khi trong kiểu gen có A, B và D quy định hoa đỏ, các kiểu gen còn lại quy định hoa trắng. Phép lai P: AaBbDd × AaBbDd, thu được F<sub>1</sub> có 1280 cây. Biết không xảy ra đột biến. Theo lí thuyết số cây hoa trắng thu được ở F<sub>1</sub> là bao nhiêu ?

- A. 360.                                      B. 120.                                      C. 240.                                      D. 740.

**Câu 37:** Có bao nhiêu bệnh sau đây là đột biến NST?

I. Ung thư máu ác tính.

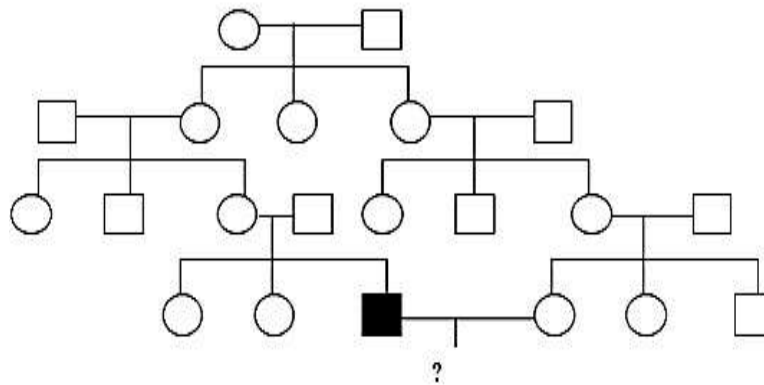
II. Hội chứng mèo kêu.

III. Hội chứng tocnơ.

IV. Claiphentơ.

- A. 3.                                      B. 1.                                      C. 2.                                      D. 4.

**Câu 38:** Dưới đây là phả hệ của bệnh do gen lặn liên kết X quy định. Xác suất để cặp vợ chồng (đánh dấu ?) sinh con bị bệnh là bao nhiêu?



- A. 0,0625                                      B. 0,125                                      C. 0,031                                      D. 0,25

**Câu 39:** 3 tế bào sinh tinh ở ruồi giấm có kiểu gen  $\frac{Ab}{aB} \frac{Me}{mE}$  giảm phân không phát sinh đột biến đã tạo ra 4 loại tinh trùng. Theo lí thuyết, tỉ lệ 4 loại tinh trùng

- A. 3 : 3 : 1 : 1                                      B. 1 : 1 : 2 : 2  
C. 1 : 1 : 1 : 1                                      D. 1 : 1 : 1 : 1 : 1 : 1 : 1 : 1

**Câu 40:** Dữ liệu nào dưới đây giúp chúng ta xác định chính xác tính trạng do gen trội hay lặn nằm trên NST thường hay NST giới tính quy định?

- A. Bố mẹ bình thường sinh ra con gái bệnh.  
B. Bố mẹ bình thường sinh ra con gái bình thường.  
C. Bố mẹ bình thường sinh ra con trai bị bệnh  
D. Bố mẹ bị bệnh sinh ra con trai bị bệnh.

----- HẾT -----

SỞ GD&ĐT BẮC NINH  
TRƯỜNG THPT HÀN THUYÊN  
(Đáp án gồm 01 trang)

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG LẦN 1  
NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: SINH - KHỐI 11

cautron	Mã 132	Mã 209	Mã 357	Mã 485	Mã 570	Mã 628	Mã 743	Mã 896
1	D	B	D	A	B	B	D	C
2	A	C	C	D	A	C	A	A
3	D	A	D	B	B	C	C	B
4	B	C	C	B	C	C	B	D
5	C	D	C	D	A	A	A	A
6	A	A	D	A	C	D	C	C
7	C	A	A	C	D	D	C	A
8	A	D	B	A	D	A	A	B
9	B	D	A	A	D	D	A	B
10	B	A	A	C	C	D	D	C
11	D	B	C	C	A	A	C	C
12	D	B	A	C	B	B	C	D
13	C	B	B	D	C	B	B	B
14	C	C	B	A	B	C	C	A
15	B	D	D	B	C	A	C	D
16	D	D	C	A	D	A	D	D
17	C	C	C	B	B	D	C	A
18	A	A	B	D	C	B	D	A
19	B	B	A	C	D	C	A	B
20	C	C	D	D	D	D	B	C
21	C	D	D	A	D	B	D	D
22	B	D	A	A	B	A	A	B
23	B	A	D	B	A	C	D	A
24	A	C	D	D	C	D	D	D
25	B	B	C	B	C	A	B	D
26	B	B	B	C	B	D	D	A
27	D	A	C	B	A	D	B	B
28	A	C	B	A	C	B	B	B
29	C	D	B	C	B	B	B	D
30	C	C	A	D	A	A	A	D
31	A	A	C	C	D	C	A	C
32	A	D	A	C	A	B	A	C
33	D	B	A	C	B	C	D	C
34	C	C	C	B	C	D	C	C
35	D	C	B	D	D	B	B	B
36	D	B	D	B	B	C	B	A
37	D	D	A	B	A	A	C	A
38	A	A	B	D	A	C	A	C
39	B	A	B	D	D	B	D	D
40	A	B	D	A	A	A	B	B